

Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Đào Trung Kiên*

* Trường tiểu học Tân Tập, xã Tân Tập, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

* Học viên Cao học, Trường Đại học Trà Vinh

Received: 12/8/2024; Accepted: 22/8/2024; Published: 4/9/2024

Abstract: In recent years, the education sector of Can Giuoc district, Long An province has paid great attention to life skills education activities for students in primary schools and has achieved some significant results. However, facing the need for educational innovation, life skills education activities for students are still inadequate.

From the above reason, the author chose the topic: "Managing life skills education activities for students in primary schools in Can Giuoc district, Long An province" as a research problem.

Keywords: Management, Life skills education, Primary school, Can Giuoc district.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục Tiểu học là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục phổ thông, là tiền đề đặt nền móng cho sự phát triển về mọi mặt của học sinh. Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của BCH TƯ về: "Đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế" đã có đề cập đến giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) cho học sinh.

Chương trình GDPT trong Thông tư số 32/2018/BGD-ĐT, ngày 28/12/2018 quy định: "hoạt động trải nghiệm (HĐTN) (cấp Tiểu học) và HĐTN, hướng nghiệp (cấp THCS và cấp THPT) là HĐGD bắt buộc được thực hiện từ lớp 1 đến lớp 12." Trong đó mục tiêu của HĐTN cấp Tiểu học là: "HĐTN hình thành cho học sinh thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người học sinh ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực Biện quyết vấn đề."

Trong thời gian qua, tỉnh Long An nói chung và huyện Cần Giuộc nói riêng đã có những nỗ lực không ngừng trong GD KNS cho HS ở các cấp học, bậc học. Nhằm thực hiện tốt hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa phù hợp thực tế của ngành Giáo dục huyện Cần Giuộc, Phòng GD&ĐT triển khai kế hoạch số 984/PGDDT-TH ngày 22/05/2022 của Phòng GD&ĐT huyện Cần Giuộc về việc tiếp tục triển khai GDKNS; Quyết

định số 800/QĐ-SGDĐT ngày 04/07/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Long An về việc cho phép tổ chức HĐGD KNS. Vì vậy, GDKNS cho HS tiểu học trở thành mục tiêu và là một nhiệm vụ trong giáo dục nhân cách toàn diện.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Khách thể và địa bàn khảo sát: Để tiến hành khảo sát thực trạng quản lý hoạt động, tác giả thực hiện phiếu khảo sát, phỏng vấn dành cho CBQL và GV 03 trường TH và cha mẹ học sinh (gồm CBQL: 8 người; Giáo viên: 97; CMHS: 150 người. Tổng số 255 người)

2.2. Thực trạng QLHĐ GDKNS cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

2.2.1 Thực trạng XDKH HĐGD KNS cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

Kết quả khảo sát cho thấy quản lý XDKH các trường xác định đúng nội dung hoạt động GDKNS cho học sinh. Trong đó, nội dung nổi bật nhất là "Kế hoạch phải phát huy những mặt mạnh, khắc phục những mặt yếu kém, củng cố ưu điểm, vạch ra được chiều hướng phát triển", với ĐTB: 3.52 mức độ Tốt, xếp hạng thứ nhất. Đây là điểm mạnh của yếu tố khảo sát cần phát huy hơn nữa.

Hạn chế nhất trong lập kế hoạch QLHĐ GDKNS cho học sinh chính là nội dung "Thông qua kế hoạch trước thành viên của khối, kế hoạch được khối trưởng thống nhất và Hiệu trưởng duyệt kế hoạch" với ĐTB: 2.44 mức Đạt, xếp hạng 5. Hay nội dung "Đánh giá mức độ đạt được so với kế hoạch, bổ sung vào kế hoạch cho năm sau" với ĐTB: 3.18 mức Đạt,

xếp hạng 4. Qua đây cho ta thấy đội ngũ CBQL và GV cần nâng cao trách nhiệm hơn nữa để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình QLHD GDKNS cho học sinh diễn ra tốt hơn.

2.2.2 *Thực trạng tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An*

Bảng 2.1 Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức HDGDKNS cho học sinh tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Đánh giá của CBQL, GV (N=105)					
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Điểm TB	Hạng
1	Thành lập ban chỉ đạo HDGDKNS	58	47	0	0	3.55	1
2	Thành lập ban tổ chức HDGDKNS	40	48	17	0	3.22	4
3	Phân công công tác phù hợp với năng lực, điều kiện, hoàn cảnh của GV để vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giảng dạy và bảo đảm thời gian chăm lo gia đình.	35	47	20	1	3.07	6
4	Xác lập cơ cấu phối hợp các bộ phận chức năng để công việc được tiến hành đồng bộ, toàn diện, đúng với tiến độ của kế hoạch chung	45	45	15	0	3.29	2
5	Phân bổ các nguồn lực thực hiện kế hoạch như điều kiện về CSVC, trang thiết bị như phòng học, máy chiếu, ... tạo điều kiện thuận lợi cho HDGDKNS	39	48	17	1	3.19	5
6	Tổ chức các lực lượng giám sát HDGDKNS	52	35	15	0	3.27	3
Điểm trung bình chung						3.31	

(Nguồn: Kết quả từ phân tích số liệu khảo sát CBQL và GV)

Nhận xét:

Kết quả khảo sát thực trạng tổ chức HDGDKNS cho HS ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An được đánh giá rất cao (ĐTB 3.31 mức độ Tốt). Tiếp tục phân tích trong từng nội dung cụ thể, có thể thấy được nội dung đầu tiên: “Thành lập ban chỉ đạo HDGDKNS” Được đánh giá với ĐTB cao nhất (ĐTB: 3.55, mức độ Tốt, xếp hạng thứ nhất), điều này là hiển nhiên vì trong mọi hoạt động, việc trước tiên là thành lập ban chỉ đạo của nhà trường để chỉ đạo hoạt động đó. Đây là điểm mạnh của yếu tố khảo sát cần phát huy hơn nữa.

Nội dung kế tiếp cũng được CBQL, GV đánh giá ở mức độ Tốt là:

(4) *Xác lập cơ cấu phối hợp các bộ phận chức năng để công việc được tiến hành đồng bộ, toàn diện, đúng với tiến độ của kế hoạch chung.*

2.2.3 *Thực trạng chỉ đạo HDGDKNS cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An*

Bảng 2.2 Kết quả khảo sát thực trạng chỉ đạo HDGDKNS cho học sinh tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

TT	Nội dung	Đánh giá của CBQL, GV (N=105)					
		Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Điểm TB	Hạng
1	Chỉ đạo việc vận dụng các phương pháp GDKNS cho học sinh phải đảm bảo tính khoa học, tính đa dạng, tính khả thi	40	48	17	0	3.22	4
2	Chỉ đạo tổ chuyên môn hướng dẫn, kiểm tra, giám sát GV thực hiện PP, hình thức GDKNS	50	46	9	0	3.39	2
3	Chỉ đạo việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội, với chính quyền, đoàn thể tại địa phương	29	39	35	2	2.90	6
4	Chỉ đạo tạo môi trường lành mạnh, hợp tác, thuận lợi cho việc thực hiện HDGDKNS	45	45	15	0	3.29	3
5	Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc thực hiện kế hoạch GDKNS	59	38	9	0	3.50	1
6	Động viên, khen thưởng cá nhân đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ	35	33	35	2	2.96	5
Điểm trung bình chung						3.21	

(Nguồn: Kết quả từ phân tích số liệu khảo sát CBQL và GV)

Nhận xét:

Kết quả khảo sát thực trạng chỉ đạo HDGDKNS cho HS ở các trường tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An được đánh giá Khá tốt (ĐTB: Trong 6 nội dung được khảo sát thì nội dung thứ 5: “Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc thực hiện kế hoạch GDKNS” Được nhóm CBQL, GV đánh giá với ĐTB cao nhất là 3.5 (mức độ Tốt). Rõ ràng đây là một trong những nội dung của công tác chỉ đạo tạo hiệu quả tốt nhất cho HDGDKNS, nên được các Hiệu trưởng tiến hành đôn đốc thực hiện thường xuyên.

Nội dung thứ 3 được GV đánh giá ở mức thấp trong đánh giá 6 nội dung là: “Chỉ đạo việc phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội, với chính quyền, đoàn thể tại địa phương” được CBQL, GV đánh giá với ĐTB là 2.9 (mức độ Khá), cũng khá cao, tuy nhiên đây cũng là một vấn đề các trường cần chú ý, bởi sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và

xã hội có tốt thì HGDKNS sẽ phát huy được hiệu quả cao nhất.

2.2.4. Thực trạng KTĐG HGDKNS cho học sinh ở các trường tiểu học

Kết quả khảo sát cho thấy được đánh giá khá tốt. Trong đó, hai nội dung thứ 4 và thứ 6 được đánh giá cao nhất với ĐTB của cả hai nhóm khoảng 3.5 và 3.44 ở mức độ Tốt là “Kiểm tra quá trình tham gia HGDKNS của GV” và “Điều chỉnh sau hoạt động kiểm tra” Điều đó cho thấy sự quan tâm của các trường tiểu học khi tiến hành hoạt động này.

Trong các nội dung KTĐG trên thì nội dung thứ 1: “Xây dựng các tiêu chuẩn KTĐG HGDKNS” và nội dung thứ 3 “KTĐG tài liệu, bài giảng, các phương tiện hỗ trợ hoạt động giảng dạy... đã đầy đủ theo như dự kiến hay chưa” Được đánh giá khá thấp so với điểm trung bình lần lượt là 2.81 và 2.9 đều ở mức độ Khá). Đây là yếu tố tiềm năng, cần tiếp tục cải tiến.

Phòng vấn GV chúng tôi được biết “*công tác tập huấn của ngành chưa đến với từng GV, chưa quan tâm đến các phương tiện hỗ trợ giảng dạy, CSVC phục vụ cho hoạt động GDKNS, do đó khi triển khai ở các trường đã có một sự lúng túng nhất định. Đây cũng là một gợi ý cho người nghiên cứu khi xây dựng các biện pháp nhằm quản lý hiệu quả HGDKNS cho HS ở các trường tiểu học trên địa bàn huyện Cần Giuộc*”

2.3. Đánh giá chung về thực trạng QLHĐ GDKNS cho học sinh ở trường tiểu học

2.3.1. Ưu điểm

Đa số CBQL, GV các trường tiểu học ở huyện Cần Giuộc có nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của HGDKNS trong giai đoạn hiện nay. Ban lãnh đạo các trường đã XDKH, tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện theo các mức độ khác nhau của từng trường.

Nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong sự phối hợp với các LLGD nhất là LLGD ngoài nhà trường để làm phong phú hơn các hình thức GDKNS cho học sinh như phối hợp Ban đại diện CMHS, Hội khuyến học, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An để cùng tham gia vào các HGDKNS cho HS, từ đó nâng cao nhận thức và hiểu biết của HS về các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống hằng ngày.

2.3.2. Hạn chế

Nhưng vẫn còn một số nhà quản lý tỏ ra lúng túng trong chỉ đạo và chưa có biện pháp khả thi trong quản lý HGDKNS cho HS.

Có trường chưa xây dựng được kế hoạch chi

tiết cụ thể cho hoạt động, cũng như chưa có những biện pháp tích cực trong quản lý, tổ chức, chỉ đạo HGDKNS cho HS. Mặt khác, đội ngũ thực hiện GDKNS chủ yếu là GV kiêm nhiệm, kiến thức và kỹ năng tổ chức hoạt động còn hạn chế, công tác bồi dưỡng kiến thức cho các lực lượng quản lý và GV chưa được chú trọng, nên hiệu quả HGDKNS của nhà trường chưa cao.

Công tác tham mưu, phối hợp với chính quyền, mặt trận và các đoàn thể địa phương của CBQL ở một số trường chưa chặt chẽ và thiếu thường xuyên dẫn đến việc huy động nguồn lực, kinh phí cho GDKNS còn hạn chế.

Việc KTĐG chỉ giao cho GVCN nên chưa tạo được sức mạnh tổng hợp, chưa thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, dẫn đến hiệu quả HGDKNS chưa cao, công tác quản lý còn lỏng lẻo.

3. Kết luận

Giáo dục KNS là một nhiệm vụ quan trọng và cấp bách của hệ thống giáo dục, là kết quả của HGD trong nhà trường. Hoạt động GDKNS cho học sinh tiểu học giúp HS mở rộng kiến thức, phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển một số năng lực chủ yếu như năng lực tự thích ứng, năng lực giao tiếp, năng lực tổ chức quản lý, năng lực bày tỏ quan điểm của mình trước tập thể...

Vì vậy đội ngũ CBQL và GV cần nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của HGDKNS. Các hình thức tổ chức hoạt động GDKNS do nhà trường tổ chức phải phong phú và đa dạng; đồng thời tìm ra các biện pháp thích hợp nhằm nâng cao chất lượng GDKNS cho học sinh tiểu học huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Tài liệu tham khảo

- Quốc hội (2019): *Luật Giáo dục sửa đổi năm 2019*. Hà Nội
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Công văn số 6759/BGDĐT-GDTrH ngày 04/12/2023 về việc tăng cường quản lý HGDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*. Hà Nội
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An (2023), *Công văn số 4997/SGDĐT-GDTrH ngày 26/12/2023 về việc tăng cường quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa*. Long An
- Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2011). *Giáo dục giá trị sống và kỹ năng sống cho học sinh tiểu học (Tài liệu dành cho GVTH)*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Lưu Thu Thủy (2011). *Thực hành GDKNS trong một số môn học ở tiểu học, tài liệu mô đun tự học cho giáo viên*. NXB GD Việt Nam. Hà Nội